

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 558/STC-HCSN ngày 27/01/2026 của Sở Tài chính về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2026-2030; căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên là cần thiết, đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Về tên gọi; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

2.1. Tên gọi của dự thảo Nghị quyết phù hợp với quy định của Thông tư số 320/2016/TT-BTC và phù hợp với nội hàm của dự thảo Nghị quyết.

2.2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

a) Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết phù hợp với quy định của Thông tư số 320/2016/TT-BTC và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

b) Đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết tại Điều 2, đề nghị sửa nội dung của Điều này như sau để quy định được đầy đủ, chính xác:

“1. Người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được hưởng mức chi bồi dưỡng, gồm:

a) Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 1 Nghị quyết này được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp

có thẩm quyền triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

c) Cán bộ, công chức; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp và nhân viên quốc phòng trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

d) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan”.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

3.1. Đối với dự thảo Nghị quyết

a) Điều 3 Nguyên tắc áp dụng, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bỏ điều này để văn bản được ngắn gọn, thống nhất với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết và thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh được giao quy định; ngoài ra, nội dung này đã được quy định cụ thể tại Điều 3 Thông tư số 320/2016/TT-BTC; do đó, việc quy định lại nội dung này là không cần thiết.

b) Khoản 2, khoản 3 Điều 4 Mức chi bồi dưỡng, đề nghị sửa nội dung “được bồi dưỡng mức 100.000 đồng/ngày/người”; “được bồi dưỡng mức 80.000 đồng/ngày/người”; “được bồi dưỡng mức 50.000 đồng/ngày/người” lần lượt như sau để thống nhất với các quy định khác tại khoản 1 Điều 4 “được bồi dưỡng 100.000 đồng/ngày/người”; “được bồi dưỡng 80.000 đồng/ngày/người”; “được bồi dưỡng 50.000 đồng/ngày/người”.

3.3. Đối với dự thảo Tờ trình

a) Tên dự thảo Tờ trình, đề nghị sửa như sau để bảo đảm chính xác “Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên”.

Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xây dựng bổ sung dự toán kinh phí hàng năm để thực hiện theo quy định của dự thảo Nghị quyết, trong đó, so sánh mức kinh phí thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND với quy định của dự thảo Nghị quyết hiện nay để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Nguồn lực để bảo đảm thi hành dự thảo Nghị quyết

Sau khi Nghị quyết được ban hành, đề nghị Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm nguồn tài chính và nhân lực tổ chức thực hiện để việc thi hành Nghị quyết được thống nhất, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

5. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết

5.1. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, chỉnh sửa để bảo đảm phù hợp với quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP:

- Sau phần Căn cứ pháp lý, đề nghị sửa nội dung: “Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban..... HĐND tỉnh số .../BC- ngày ... tháng ... năm 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;” như sau “Xét Tờ trình số.../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban..... Hội đồng nhân dân tỉnh số.../BC- ngày... tháng ...năm 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;”.

- Phần Nơi nhận, đề nghị sửa “Cục Kiểm tra Văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;” như sau để bảo đảm chính xác “Cục Kiểm tra văn bản và TCTHPL - Bộ Tư pháp”.

5.2. Trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết

Để bảo đảm trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản theo quy định, đề nghị Sở Tài chính tiếp tục thực hiện tổ chức truyền thông dự thảo Nghị quyết theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

6. Kết luận

Sở Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa các nội dung đã có ý kiến tại báo cáo thẩm định này. Sau khi tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện, dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên đủ điều kiện để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên; kính gửi Sở Tài chính để nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để bc);
- Sở Tài chính;
- GD, PGD Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Minh Hương